

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 09-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Linh - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Vương Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng K, sinh ngày 19 tháng 01 năm 198x, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 15/11 Nguyễn D, tổ dân phố E4 phường B, quận A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng N và bà Nguyễn Thị Ngọc Á; bị cáo có vợ Lò Thị H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Án số 645 ngày 29/6/2005, Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 07 tháng 27 ngày tù về tội Không tổ chức tội phạm; Án số 81 ngày 23/3/2011, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đều đã được xóa án); bị bắt, tạm giữ ngày 20/5/2020, tạm giam ngày 29/5/2020; có mặt.

- Bị hại:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 196y. Nơi cư trú: Số 8/78 Miếu Hai X, phường Dư Hàng K, quận C, Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Số 40/1/136 Phạm Hữu Đ,

phường N, quận Lê Chân, Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 197Z. Nơi cư trú: Số 2A/41 Khúc Thừa D, phường N, quận C, Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 20/5/2020, Nguyễn Trọng K một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát: 15B1 - 135.52 đi đến khu vực đường Miếu Hai X, quận C, Hải Phòng thì phát hiện bà Nguyễn Thị T, sinh năm 196y, nơi cư trú: Số 8/78 Miếu Hai X, quận C, Hải Phòng điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều, trên cổ có đeo 01 sợi dây chuyền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. K điều khiển xe đi phía sau đến khu vực trước cửa ngõ số 78 Miếu Hai X thì tăng ga áp sát bên trái xe của bà T, dùng tay phải giật sợi dây chuyền rồi bỏ chạy đến khu vực trước cửa nhà số 82 Miếu Hai X thì bị Công an phường Dư Hàng K cùng quần chúng nhân dân bắt giữ cùng vật chứng, sau đó dẫn giải về trụ sở Công an phường Dư Hàng K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-ĐGTTHS ngày 28/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: giá trị còn lại của 01 chiếc dây chuyền kim loại màu vàng, không gắn đá có trọng lượng 3,67 gram vàng là 4.601.300 đồng.

Bị hại là bà Nguyễn Thị T khai: khoảng 06 giờ ngày 20/5/2020, bà T điều khiển xe đạp đi đến khu vực trước ngõ số 78 Miếu Hai X thì bất ngờ bị một nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade áp sát và dùng tay giật sợi dây chuyền bà đang đeo trên cổ rồi bỏ chạy. Bà T hô hoán, nhìn theo thì thấy người này đi đến khu vực trước cửa nhà số 82 Miếu Hai X thì bị lực lượng Công an cùng quần chúng nhân dân bắt giữ. Bà T mua sợi dây chuyền trên với giá 13.000.000 đồng vào khoảng năm 2000 tại một cửa hàng trên đường Hai Bà T, quận C, Hải Phòng (không nhớ địa chỉ cụ thể) và không còn giữ giấy tờ mua bán. Hiện bà T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Người làm chứng là anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1983, nơi cư trú: số 116 Miếu Hai X, quận Lê Chân, Hải Phòng và anh Đỗ Tuấn Anh, sinh năm 1995, nơi cư trú: số 81 Miếu Hai X, quận C, Hải Phòng khai: khoảng 06 giờ ngày 20/5/2020 nghe thấy tiếng hô hoán của một nữ giới và nhìn thấy một nam giới (sau này biết tên là Nguyễn Trọng K) đang điều khiển xe mô tô bỏ chạy nên đoán là cướp và cùng tham gia bắt giữ K.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng K khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. Mục đích Khánh chiếm đoạt chiếc dây chuyền của bà Thư là để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Ngoài ra K còn khai đã thực hiện 04 vụ cướp giật tài sản khác trên địa bàn quận C và quận A, Hải Phòng. Cụ thể: vụ thứ nhất vào buổi

chiều một ngày cuối tháng 3/2020, Khánh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 15B1 - 135.52 chở Tạ Duy K, sinh năm 198x, nơi cư trú: số 2/415 Ngô Gia T, quận A, Hải Phòng (là bạn quen biết xã hội) ngồi phía sau đi qua các tuyến đường để tìm người có sở hữu về tài sản để chiếm đoạt bán lấy tiền ăn tiêu. Khi đi đến khu vực đường Vũ Chí T, quận C, Hải Phòng thì Trọng K phát hiện có một phụ nữ điều khiển xe đạp điện đi cùng chiều phía trước, trên cổ có đeo 01 sợi dây chuyền nên điều khiển xe áp sát bên trái xe của người này và dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền rồi bỏ chạy. Vụ thứ hai sau đó khoảng một tuần, Trọng K lại điều khiển xe mô tô nói trên chở Duy K ngồi phía sau đi đến khu vực đường Thiên L, quận C, Hải Phòng thì phát hiện có một phụ nữ điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía trước, trên cổ có đeo 01 sợi dây chuyền nên điều khiển xe áp sát bên trái xe của người này và dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền rồi bỏ chạy. Vụ thứ ba ngày 09/4/2020, Trọng K điều khiển xe mô tô nói trên chở Duy K ngồi phía sau đi đến khu vực trước cổng trường tiểu học Cát Bi, quận A, Hải Phòng thì phát hiện có một phụ nữ đang đi bộ, trên cổ có đeo 02 sợi dây chuyền nên điều khiển xe áp sát bên phải của người này và dùng tay phải giật lấy tài sản nhưng do người này giữ lại làm tài sản bị rơi xuống đất rồi cả hai bỏ chạy. Vụ thứ tư khoảng ngày 13/5/2020, Trọng K một mình điều khiển xe mô tô áp sát và dùng tay phải giật 01 sợi dây chuyền của một phụ nữ điều khiển xe nhãn hiệu Honda Wave tại khu vực đường B, quận Hải An, Hải Phòng. Tất cả tài sản chiếm đoạt được Trọng K đều bán tại cửa hàng vàng G, địa chỉ: số 152 Trần Nguyên H, quận C, Hải Phòng và chỉ nhớ tài sản của lần thứ hai, lần thứ tư bán được 1.000.000 đồng, đã ăn tiêu hết. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 15B1 - 135.52 là do Trọng K mua của một người quen (không rõ căn cước, lai lịch) với giá 4.000.000 đồng. Khi mua xe không có giấy tờ và Trọng K cũng không biết nguồn gốc xe do đâu mà có. Đối với các tài sản bị thu giữ gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 vòng đeo tay bằng đá, 01 đồng hồ nhãn hiệu ORIENT đều là tài sản cá nhân của Trọng K.

Tạ Duy K khai: Nguyễn Trọng Kh là bạn bè quen biết xã hội với Duy K. Duy K chỉ tham gia cướp giật tài sản với Trọng K một lần vào ngày 09/4/2020 tại khu vực trước cổng trường tiểu học Cát Bi, quận Hải An, Hải Phòng. Ngoài ra D K không tham gia cùng Trọng K thực hiện bất cứ hành vi phạm tội nào khác.

Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 197z, nơi cư trú: số 40/1/136 Phạm Hữu Đ, quận C, Hải Phòng khai: khoảng 16 giờ 40 phút ngày 23/3/2020, chị H một mình điều khiển xe đạp điện đi đến khu vực trước cửa nhà số 318 Vũ Chí T, quận C, Hải Phòng thì bị hai nam giới điều khiển xe mô tô áp sát và dùng tay giật 01 sợi dây chuyền có đặc điểm làm bằng vàng tây, mặt dây có hình chữ "Gucci". Chị Huyền mua sợi dây chuyền trên vào khoảng năm 2016 với giá 13.000.000 đồng tại một cửa hàng nhưng không nhớ địa chỉ, không còn lưu giữ giấy tờ gì liên quan. Chị H yêu cầu người chiếm đoạt dây chuyền của chị trả lại tài sản, trường hợp tài sản không thu hồi được thì bồi thường bằng giá trị tài sản lúc mua.

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 197Z, nơi cư trú: số 2A/41 Khúc Thừa D, quận C, Hải Phòng khai: khoảng 11 giờ ngày 28/3/2020, chị Loan một mình điều khiển xe mô tô đi đến khu vực trước cửa nhà số 36/560 Thiên Li, quận C, Hải Phòng thì bị hai nam giới điều khiển xe mô tô áp sát và dùng tay giật 01 sợi dây chuyền có đặc điểm làm bằng vàng tây, mặt dây có hình 02 chữ "C". Chị L mua sợi dây chuyền trên vào năm 2019 với giá 26.500.000 đồng tại cửa hàng Hoàng Phương, số 65 - 67 - 69 Cầu Đất, Hải Phòng và đã giao nộp cho Cơ quan Công an 02 phiếu mua vàng. Chị H yêu cầu người chiếm đoạt dây chuyền của chị trả lại tài sản, trường hợp tài sản không thu hồi được thì bồi thường bằng giá trị tài sản lúc mua.

Tiến hành ghi lời khai ông Đào Văn D, sinh năm 1959, nơi cư trú: số 152 Trần Nguyên H, quận C, Hải Phòng là chủ cửa hàng vàng Dũng Giang khai không có quan hệ gì với Nguyễn Trọng K, không mua bất cứ tài sản gì như lời khai của K. Ngoài lời khai của K về việc bán các tài sản chiếm đoạt được tại đây không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để xử lý đối với ông D và cũng không thu hồi được tài sản mà Nguyễn Trọng K đã chiếm đoạt.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 126, 127/KL-ĐGTTTHS ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: không định giá được với chiếc dây chuyền của chị Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Ldo không đủ căn cứ định giá.

Về vật chứng: 01 biển kiểm soát 15B1-135.52, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số Imei 35L234/11/297524/7, 01 vòng đeo tay bằng đá, 01 đồng hồ nhãn hiệu Orient.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 11/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng K về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Trọng K khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa đã được chủ tọa công bố các bản khai có trong hồ sơ thể hiện bà Thư đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường, bà H và L yêu cầu bị cáo phải bồi thường bằng giá trị tài sản khi mua do không thu hồi được.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng K với mức án từ 05 đến 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thanh H số tiền 13.000.000 đồng và chị Nguyễn Thị L số tiền 26.500.000 đồng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 biển kiểm soát 15B1-135.52. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Samsung số Imei 35L234/11/297524/7, 01 vòng đeo tay bằng đá, 01 đồng hồ nhãn hiệu Orient. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Trọng K đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, điều khiển xe máy áp sát xe của bị hại đang điều khiển đi trên đường rồi nhanh chóng giật lấy 01 sợi dây chuyền trị giá 4.601.300 đồng của chị Nguyễn Thị T, 01 sợi dây chuyền trị giá 13.000.000 đồng của chị Nguyễn Thanh H và 01 sợi dây chuyền trị giá 26.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị L, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 44.101.300 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện để thực hiện việc cướp giật tài sản đây được coi là trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Trọng K phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự an xã hội. Bị cáo có 02 tiền án số 645 ngày 29/6/2005 và án số 81 ngày 23/3/2011 đều đã được xóa án, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe kẻ khác và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng:

[5] Bị cáo 03 lần thực hiện hành vi cướp giật nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã đầu thú đối với hành vi phạm tội ngày 23/3/2020 và 28/3/2020, bị cáo là bộ đội xuất ngũ, bố bị cáo được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo được hưởng trợ cấp đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị thực hiện hành vi phạm tội cướp giật tài sản nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

- Việc bồi thường thiệt hại:

[8] 01 sợi dây chuyền đã thu hồi trả cho bị hại chị Nguyễn Thị T nên đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[9] 01 sợi dây chuyền bị cáo chiếm đoạt của chị H và 01 sợi dây chuyền bị cáo chiếm đoạt của chị Lhiện không thu hồi được và không định giá được do không đủ căn cứ định giá nên buộc bị cáo phải bồi thường bằng giá trị tài sản khi mua cho chị Husố tiền là 13.000.000 đồng và chị L số tiền là 26.500.000 đồng.

- Về việc xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 biển kiểm soát 15B1-135.52.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số Imei 35L234/11/297524/7, 01 vòng đeo tay bằng đá, 01 đồng hồ nhãn hiệu Orient.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Aiblade biển kiểm soát 15B1-135.52 qua xác minh là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 13/01/2020

tại khu vực trước cửa nhà 116 Lê Duẩn, phường Quán Trữ, quận Kiến An, Hải Phòng nên cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân đã bàn giao cho cơ quan điều tra công an quận Kiến An giải quyết theo thẩm quyền. Đối với biên soát 15B1-135.52. qua giám định là biên kiểm soát giả.

[14] Đối với lời khai của Nguyễn Trọng K về việc cùng Tạ Duy K thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản, ngoài vụ việc xảy ra ngày 09/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trọng Khánh, Duy Kh thì 02 vụ còn lại, Duy K không thừa nhận. Kết quả đối chất giữa Trọng K và Duy K, cả hai đều giữ nguyên lời khai, ngoài ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để xử lý đối với Duy K

[15] Đối với lời khai của Nguyễn Trọng K về việc thực hiện hành vi cướp giật tài sản của một phụ nữ vào khoảng ngày 13/5/2020 tại khu vực đường Cát Bi, kết quả xác minh tại Công an phường Cát Bi, quận Hải An, Hải Phòng xác định vào khoảng ngày 13/5/2020 không có ai đến trình báo về việc bị cướp giật tài sản là 01 sợi dây chuyền tại khu vực đường Cát Bi. Ngoài lời khai của Khánh không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Trọng K 05 (năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 20/5/2020.

- Việc bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng K phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 13.000.000 (mười ba triệu) đồng và chị Nguyễn Thị L số tiền 26.500.000 (hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 biên kiểm soát 15B1-135.52.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số Imei 35L234/11/297524/7, 01 vòng đeo tay bằng đá, 01 đồng hồ nhãn hiệu Orient theo biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 12/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Trọng K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.975.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 2.175.000 đồng.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Trọng K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại chị Nguyễn Thị T, Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

